

TC, ngày 08 tháng 02 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 68/2021/TLST/HNGĐ, ngày 11 tháng 01 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Anh Lường Văn T; sinh năm 1993.

Bị đơn: Chị Cà Thị N; sinh năm 2000.

Địa chỉ: Đều trú tại bản D, xã Phông L, huyện TC, tỉnh Sơn La.

Căn cứ khoản 2 Điều 5; điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; khoản 3; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lường Văn T và chị Cà Thị N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về tình cảm: Anh Lường Văn T và chị Cà Thị N thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Lường Văn T và chị Cà Thị N có một con chung, cháu Lường Khánh B; sinh ngày 06/8/2017.

Anh T và chị N nhất trí thỏa thuận giao cháu Lương Khánh B; sinh ngày 06/8/2017 cho anh Lương Văn T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Cà Thị N không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không có.

Về tài sản riêng: Không có.

Về nợ chung của hai vợ chồng: Anh Lương Văn T và chị Cà Thị N cam đoan không có nợ chung.

Về án phí: Anh Lương Văn T tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn) án phí dân sự sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: AA/2019/0001972, ngày 11/01/2021 tại chi cục Thi hành án dân sự huyện TC, tỉnh Sơn La. Hoàn trả lại chị Cà Thị N số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Đương sự;
- VKS ND H.TC (2 bản);
- Chi cục THADS H.TC;
- UBND xã Phông L, huyện TC, tỉnh Sơn La (để ghi vào sổ hộ tịch);
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu án văn.

THẨM PHÁN

Vũ Văn Nghĩa